

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: NGỮ VĂN. KHỐI LỚP 8

Năm học 2026 - 2027

(Theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 13; Số học sinh: 589/260 nữ.

- HS khuyết tật: 13.

2. Tình hình đội ngũ:

- Số giáo viên: 16.

- Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0; Đại học: 16; Trên đại học: 0

3. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Thiết bị dạy học các bài với thể loại đọc chính là truyện - Sách đọc mở rộng về truyện lịch sử; truyện có cốt truyện đơn tuyến, đa tuyến, truyện cười - Tranh, video liên quan nội dung văn bản truyện.		Bài 1. Câu chuyện của lịch sử Bài 6. Chân dung cuộc sống Bài 5. Những câu chuyện hài	
2	Thiết bị dạy học các bài với thể loại đọc chính là thơ - Sách đọc mở rộng về thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật - Tranh, video liên quan đến nội dung văn bản thơ.		Bài 2. Vẻ đẹp cổ điển Bài 4. Tiếng cười trào phúng trong thơ. Bài 7. Tin yêu và ước vọng	
3	Thiết bị dạy học các bài với thể loại đọc chính là hài kịch. - Tranh, ảnh, video các vở kịch.		Bài 5. Những câu chuyện hài	
4	Thiết bị dạy học các bài với loại văn bản đọc chính là nghị		Bài 3. Lời sông núi	

	luận - Tài liệu đọc mở rộng về văn bản nghị luận: + Bài nghị luận về một hiện tượng xã hội + Bài nghị luận văn học.		Bài 8. Nhà văn và trang viết	
5	Thiết bị dạy học các bài với loại văn bản đọc chính là văn bản thông tin - Tài liệu đọc mở rộng về văn bản thông tin - Phiếu học tập; tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học		Bài 9. Hôm nay và ngày mai	
6	Thiết bị trong dạy học dự án ở bài 10: - Thư viện nhà trường, các góc đọc sách của lớp. - Các phương tiện dạy học như: giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh, phim ngắn...		Bài 10. Sách – người bạn đồng hành	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Hội trường	01	- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sân khấu hoá tác phẩm văn học.	
2	Sân chơi (vườn trường)	01	- Tổ chức các tiết dạy gắn với những trò chơi tương tác. - Dạy trải nghiệm	

II. Kế hoạch dạy học:

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8

Cả năm: 35 tuần (140 tiết)

HỌC KÌ I

Từ tuần 1 đến tuần 18 (18 tuần x 4 tiết = 72 tiết)

TUẦN	TIẾT PPCT	BÀI HỌC	SỐ TIẾT	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	Tích hợp năng lực số và trí tuệ nhân tạo AI
		Bài 1. Câu chuyện của lịch sử	12		
1	1-4	Giới thiệu bài học và tri	4	- Nhận biết được một số yêu cầu của truyện lịch	

2		thức ngữ văn VB1: Lá cờ thêu sáu chữ vàng	4	sử như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ. - Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề. - Nhận biết được biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương; hiểu được phạm vi, tác dụng của việc sử dụng biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương trong giao tiếp và trong sáng tác văn học. - Viết được bài văn kể lại một chuyến đi hay hoạt động xã hội đã để lại cho bản thân nhiều suy nghĩ và tình cảm sâu sắc, có dùng yếu tố miêu tả hay biểu cảm hoặc cả hai yếu tố này trong văn bản. - Biết trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách. - Tự hào về truyền thống dựng nước và giữ nước của cha ông, có tinh thần trách nhiệm đối với đất nước.	
		Thực hành tiếng Việt			
	5 - 7	VB2: Quang Trung đại phá quân Thanh			
3	8	VB3: Ta đi tới	3	* Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được một số yêu cầu của truyện lịch sử như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ. - Nhận biết được chủ đề mà văn bản muốn gửi đến người đọc. - Nhận biết được một số biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương. - Viết được đoạn văn ngắn (5-7 câu) kể lại một chuyến đi hay hoạt động xã hội đã để lại cho bản thân nhiều suy nghĩ và tình cảm sâu sắc. - Tự hào về truyền thống dựng nước và giữ nước của cha ông, có tinh thần trách nhiệm đối với đất nước.	
	9 -11	Viết: Viết bài văn kể lại một chuyến đi			
3	12	Nói và nghe: Trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách	1		*Tích hợp giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI): 8.D2.1. Trình bày được ví dụ về một kịch bản hội thoại cho một tình huống cụ thể có ứng dụng AI (ví dụ: chatbot, trợ lí ảo).

				nước. * Lòng ghép nội dung GD QP&AN: -Đọc VB1,2; Viết; Nói và nghe: Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm.	
		Bài 2. Vẻ đẹp cổ điển	12	- Nhận biết được một số yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối.	
4	13-15	-Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn -VB1: Thu điều	3	- Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua văn bản.	
	16	Thực hành tiếng Việt	1	- Hiểu được đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ, từ tượng hình, từ tượng thanh.	
5	17-18	VB2: Thiên Trường văn vọng	2	- Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.	
	19	Thực hành tiếng Việt	1	- Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội.	
	20	VB3: Ca Huế trên sông Hương	1	- Biết yêu quý, trân trọng những giá trị văn hóa, văn học truyền thống.	
6	21-23	Viết: Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học.	3	* Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được một số yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như: bố cục, vần, nhịp, đối. - Nhận biết cơ bản được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua văn bản.	
	24	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội	1	- Nhận biết được một số từ tượng hình, từ tượng thanh. - Nêu khái quát được chủ đề của một tác phẩm văn học. - Biết trình bày ngắn gọn ý kiến về một vấn đề xã	

				hội. - Biết yêu quý, trân trọng những giá trị văn hóa, văn học truyền thống.	
		Bài 3. Lối sông núi	13	<i>(04 tiết ôn tập và KTGKI)+01 tiết đọc mở rộng</i>	
7	25-27	-Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn -VB1: Hịch tướng sĩ	3	- Nhận biết được nội dung bao quát; luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận. - Phân tích được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện luận đề; phân biệt được lí lẽ, bằng chứng khách quan (có thể kiểm chứng được) với ý kiến, đánh giá chủ quan của người viết. - Liên hệ được nội dung nêu trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại. - Nhận biết được đặc điểm và chức năng của các kiểu đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp; biết vận dụng trong tiếp nhận và tạo lập văn bản. * Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết cơ bản được nội dung bao quát; luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận. - Nhận biết được các kiểu đoạn văn diễn dịch, quy nạp. *Lồng ghép nội dung GD QP&AN: -VB1,2: Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm.	
	28	Thực hành tiếng Việt	1		
8	29-30	VB2: Tinh thần yêu nước của nhân dân ta	2		
	31	Thực hành tiếng Việt	1		
	32	VB3: Nam quốc sơn hà	1		

				-VB3: Giới thiệu một số mốc quốc giới. -Viết, Nói và nghe: + Tác hại của tệ nạn xã hội tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội. + Trách nhiệm của học sinh tham gia phòng, chống bạo lực học đường.	
9	33-34	Ôn tập KTGKI	2		
	35-36	Kiểm tra GKI	2		
10	37-39	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với xã hội, cộng đồng, đất nước)	3	- Viết được văn bản nghị luận về một vấn đề của đời sống. - Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi, nắm bắt được nội dung chính mà nhóm đã thảo luận và trình bày lại được nội dung đó. - Có tinh thần yêu nước, có trách nhiệm đối với những vấn đề của đời sống. * Dành cho học sinh khuyết tật: - Viết được đoạn văn nghị luận ngắn gọn về một vấn đề quen thuộc của đời sống. - Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề quen thuộc trong đời sống phù hợp với lứa tuổi. - Có tinh thần yêu nước, có trách nhiệm đối với những vấn đề của đời sống.	*Tích hợp giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI): 8.A3.3. Nêu được những việc thể hiện trách nhiệm giải trình khi sử dụng AI trong học tập và tạo sản phẩm (ví dụ: cho biết sản phẩm có sử dụng AI và sử dụng ở phần nào; nói rõ công cụ AI đã dùng khi được hỏi; chịu trách nhiệm kiểm tra tính chính xác của nội dung do AI tạo ra trước khi sử dụng).
	40-41	Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (ý thức trách nhiệm với cộng đồng của học sinh)	2		
11					

	42	Đọc mở rộng	1	-Tìm đọc một số vb truyện viết về đề tài lịch sử, một số bài thơ bát cú và tứ tuyệt Đường luật viết về vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống con người trong quá khứ. - Tìm đọc một số văn bản NLXH viết về những vấn đề liên quan đến đất nước và con người Việt Nam - Tìm hiểu các yếu tố của từng thể loại trên trong văn bản cụ thể. * Dành cho học sinh khuyết tật: Không yêu cầu	*Tích hợp năng lực số: 1.1TC2b. Tổ chức được tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số
		Bài 4: Tiếng cười trào phúng trong thơ	12	(01 tiết trả bài KTGKI)	
12	43-45	-Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn -Vb1: Lễ xướng danh khoa Đinh Dậu	3	- Nhận biết được một số yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối. - Nhận biết và phân tích được tác dụng của một số thủ pháp nghệ thuật chính của thơ trào phúng.	
	46	Thực hành tiếng Việt	1	- Nhận biết được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ, thành ngữ có yếu tố Hán Việt đó; hiểu được sắc thái nghĩa của từ ngữ và biết lựa chọn, sử dụng từ ngữ phù hợp với sắc thái.	
	47	Trả bài kiểm tra GKI	1		
	48-49	VB2: Lai tân	2		
13	50	Thực hành tiếng Việt	1	- Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.	
	51	VB 3: Một số giọng điệu của tiếng cười trong thơ trào phúng	1	- Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội.	
	52-54	Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng)	3	- Có ý thức phê phán cái xấu, tiêu cực và hướng tới những điều tốt đẹp trong suy nghĩ và hành động.	
14					

	55	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (ý nghĩa của tiếng cười trong đời sống)		* Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được một số yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như: bố cục, vần, nhịp, đối. - Viết được đoạn văn ngắn nêu cảm nhận về một tác phẩm văn học. - Trình bày ngắn gọn được ý kiến về một vấn đề xã hội quen thuộc. - Có ý thức phê phán cái xấu, tiêu cực và hướng tới những điều tốt đẹp trong suy nghĩ và hành động.	
		Bài 5: Những câu chuyện hài	12	(04 tiết KT cuối HKI + 01 tiết trả bài và đọc mở rộng)	
15	56-58	-Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn VB1: Trưởng giả học làm sang	3	- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của hài kịch như: xung đột, hành động, nhân vật, lời thoại, thủ pháp trào phúng. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện cười như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật và ngôn ngữ. - Nhận biết được câu hỏi tu từ, nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu; nêu được tác dụng của việc sử dụng câu hỏi tu từ và nghĩa hàm ẩn; giải thích được nghĩa của một số tục ngữ thông dụng. - Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống: nêu được lí lẽ, bằng chứng thuyết phục. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội: nghe và tóm tắt được nội dung thuyết trình của người khác. - Có ý thức tránh những việc làm kệch cỡm, lố lăng; hướng đến cách ứng xử phù hợp. * Dành cho học sinh khuyết tật	
	59	Thực hành tiếng Việt	1		
	60-61	VB2: Chùm truyện cười dân gian Việt Nam	2		
16	62	VB3: Chùm ca dao trào phúng	1		
	63	Thực hành tiếng Việt	1		
	64-66	Viết: Viết bài văn nghị luận	3		

17		về một vấn đề đời sống (một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại)		- Nhận biết được một số yếu tố của hài kịch như: hành động, nhân vật, lời thoại. - Nhận biết được một vài yếu tố của truyện cười	
	67	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại)	1	như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật và ngôn ngữ. - Nhận biết được một số câu hỏi tu từ, nghĩa tượng minh của câu; hiểu được nghĩa cơ bản của một số tục ngữ thông dụng. - Viết được đoạn văn nghị luận ngắn (5-7 câu) về một vấn đề quen thuộc của đời sống. - Trình bày ngắn gọn được ý kiến về một vấn đề xã hội quen thuộc. - Có ý thức tránh những việc làm kệch cỡm, lố lĩnh; hướng đến cách ứng xử phù hợp.	
	68-69	Ôn tập cuối kì I	2		
18	70-71	Kiểm tra cuối kì I	2		
	72	Trả bài kiểm tra cuối kì I Đọc mở rộng	1	-Tìm đọc một số bài thơ trào phúng viết theo thất ngôn bát cú, tứ tuyệt Đường luật, một số hài kịch và truyện cười. Từ đó tìm hiểu chủ đề và các yếu tố trong văn bản cụ thể theo thể loại. * Dành cho học sinh khuyết tật: Không yêu cầu	*Tích hợp năng lực số: 1.1TC2b. Tô chức được tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số

HỌC KÌ II
Từ tuần 19 đến tuần 35 (17 tuần x 4 tiết = 68 tiết)

TUẦN	TIẾT PPCT	BÀI HỌC	SỐ TIẾT	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	Ghi chú
		Bài 6: Chân dung cuộc sống	12		
19	73-75	Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn VB1: Mắt sói	3	- Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm văn học.	
	76	Thực hành tiếng Việt	1	- Nhận biết và phân tích được cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến. - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm hoặc cách sống của bản thân sau khi đọc tác phẩm văn học.	
20	77-78	VB2: Lặng lẽ Sa Pa	2	- Nhận biết được đặc điểm của trợ từ, thán từ và hiểu được chức năng của các từ loại này để sử dụng đúng và hiệu quả.	
	79	Thực hành tiếng Việt	1	- Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.	
	80	Vb3: Bếp lửa	1	- Biết trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách.	
21	81-83	Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện)	3	- Trân trọng, tin yêu vẻ đẹp của con người, thiên nhiên; biết sống có trách nhiệm.	*Tích hợp giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI): 8.A3.3. Nêu được những việc thể hiện trách nhiệm giải trình khi sử dụng AI
	84	Nói và nghe: Giới thiệu về một cuốn sách (truyện)		* Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được một số chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm văn học.	

				- Nhận biết được cốt truyện đơn tuyến. - Nhận biết được một số trợ từ, thán từ. - Viết được đoạn văn ngắn nêu cảm nhận về một tác phẩm văn học. - Trân trọng, tin yêu vẻ đẹp của con người, thiên nhiên; biết sống có trách nhiệm.	trong học tập và tạo sản phẩm (ví dụ: cho biết sản phẩm có sử dụng AI và sử dụng ở phần nào; nói rõ công cụ AI đã dùng khi được hỏi; chịu trách nhiệm kiểm tra tính chính xác của nội dung do AI tạo ra trước khi sử dụng).
		Bài 7: Tin yêu và ước vọng	13	(01 tiết đọc mở rộng)	
22	85-87	Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn VB1: Đồng chí	3	- Nhận biết và phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc.	
	88	Thực hành tiếng Việt	1	- Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản.	
23	89-90	VB2: Lá đỏ	2	- Bước đầu biết làm một bài thơ tự do; viết được đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do.	
	91-92	VB3: Những ngôi sao xa xôi	2	- Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi.	
24	93	Thực hành tiếng Việt	1	- Yêu quê hương, đất nước; có niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống, có khát vọng và hoài bão lớn lao.	
	94-96	Tập làm một bài thơ tự do Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do	3		
25	97	Nói và nghe: Thảo luận ý kiến về một vấn đề đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gợi ra từ tác phẩm văn học đã học)	1	* Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được một số từ ngữ, hình ảnh, bố cục của bài thơ. - Nhận biết cơ bản tình cảm, cảm xúc chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản.	

				- Biết tham gia thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với bản thân. - Yêu quê hương, đất nước; có niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống. *Lòng ghép nội dung GD QP&AN: Độc VB1,2,3: - Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. - Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc	
	98	Độc mở rộng	1	- Tìm đọc một số truyện ngắn viết về cuộc sống; một số bài thơ thuộc thể thơ tự do thể hiện niềm tin yêu và ước vọng của con người. Ghi vào nhật kí đọc sách những thông tin cơ bản về nội dung và hình thức nghệ thuật của các văn bản đó. - Nắm được đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật, các chi tiết tiêu biểu; đặc điểm của cốt truyện (đơn tuyến hay đa tuyến); những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, cách sống của bản thân em sau khi đọc tác phẩm. - Học thuộc lòng một số đoạn thơ hoặc bài thơ thuộc thể thơ tự do mà em yêu thích. * Dành cho học sinh khuyết tật: Không yêu cầu	*Tích hợp năng lực số: 1.1TC2b. Tổ chức được tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số
		Bài 8: Nhà văn và trang viết	13	<i>Ôn tập, kiểm tra GKII (4 tiết)</i>	
	99-101	- Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn	3	- Nhận biết được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận.	

26		- VB1: Nhà thơ của quê hương, làng cảnh Việt Nam		- Nhận biết được đặc điểm và chức năng của các thành phần biệt lập trong câu. - Yêu văn chương, trân trọng lao động sáng tạo nghệ thuật của nhà văn, nhà thơ; tôn trọng và có ý thức học hỏi cách tiếp nhận văn bản văn học của người khác. - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội.	
	102	Thực hành tiếng Việt	1		
	103-104	Ôn tập kiểm tra giữa kì II	2		
27	105,106	Kiểm tra giữa kì II	2	- Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội.	
	107-108	VB2: Đọc văn – cuộc chơi tìm ý nghĩa	2		
	109	Thực hành tiếng Việt	1		
28	110-111	VB3: Xe đêm	2	* Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận. - Nhận biết được một số thành phần biệt lập trong câu. - Yêu văn chương, trân trọng lao động sáng tạo nghệ thuật của nhà văn, nhà thơ. - Viết được đoạn văn ngắn (5-7 dòng) nêu cảm nhận về một tác phẩm văn học. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội quen thuộc.	
	112-114	Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện) Trả bài kiểm tra GK II	3		
	115	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (văn học trong đời sống hiện nay)	1		
29		Bài 9: Hôm nay và ngày mai	13	01 tiết đọc mở rộng	
	116-118	-Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn	3	- Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên, văn bản	*Tích hợp giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI):

30		- VB1: Miền châu thổ sông Cửu Long cần chuyển đổi từ sông chung sang chào đón lũ		giới thiệu một bộ phim và cách trình bày thông tin trong văn bản, chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản và vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin; đánh giá được hiệu quả biểu đạt của phương tiện phi ngôn ngữ; liên hệ được thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại. - Nhận biết được các kiểu câu phân loại theo mục đích nói, phân biệt được câu phủ định và câu khẳng định. - Viết được văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên và văn bản kiến nghị về một vấn đề đời sống. - Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi.	8.A3.3. Nêu được những việc thể hiện trách nhiệm giải trình khi sử dụng AI trong học tập và tạo sản phẩm (ví dụ: cho biết sản phẩm có sử dụng AI và sử dụng ở phần nào; nói rõ công cụ AI đã dùng khi được hỏi; chịu trách nhiệm kiểm tra tính chính xác của nội dung do AI tạo ra trước khi sử dụng).
	119	Thực hành tiếng Việt	1	- Thể hiện được thái độ quan tâm những vấn đề nóng hổi của cuộc sống với tinh thần chủ động, có trách nhiệm trước hiện tại và tương lai.	
31	120-121	VB2: Choáng ngợp và đau đớn những cảnh báo từ loạt phim “Hành tinh của chúng ta”	2	* Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được một vài đặc điểm của văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên, văn bản giới thiệu một bộ phim. - Nhận biết được một số kiểu câu phân loại theo mục đích nói, câu phủ định và câu khẳng định.	
	122	VB3: Diễn từ ứng khẩu của thủ lĩnh da đỏ Xi-át-ton	1	- Viết được đoạn văn ngắn nêu ý kiến về một vấn đề quen thuộc của đời sống.	
	123	Thực hành tiếng Việt	1	- Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với bản thân.	
	124-125	Viết văn bản thuyết minh	2	- Thể hiện thái độ quan tâm những vấn đề nóng	

32		giải thích một hiện tượng tự nhiên		hỏi của cuộc sống, có trách nhiệm với bản thân.	
	126-127	Viết văn bản kiến nghị về một vấn đề của đời sống	2		
	128	Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (tổ chức hợp lí nề nếp sinh hoạt của bản thân)	1		
33	129	Đọc mở rộng	1	- Tìm đọc một số văn bản nghị luận văn học viết về nhà văn và tác phẩm; văn bản thông tin giải thích một hiện tượng tự nhiên, văn bản giới thiệu một bộ phim đã xem. - Nắm nội dung chính của mỗi văn bản; luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận văn học; vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện luận đề; những cách tiếp nhận khác nhau đối với một văn bản văn học. - Nắm được đặc điểm của văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên, văn bản giới thiệu một bộ phim; cách triển khai nội dung trong văn bản thông tin; hiệu quả biểu đạt của phương tiện phi ngôn ngữ; mối liên hệ giữa thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại. * Dành cho học sinh khuyết tật: Không yêu cầu	*Tích hợp năng lực số: 1.1TC2b. Tổ chức được tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số

34		Bài 10: Sách-người bạn đồng hành	6	05 tiết Ôn tập, kiểm tra giữa kì II và trả bài kiểm tra	
	130-131	-Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn -Đọc: Thách thức đầu tiên	2	- Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản giới thiệu một cuốn sách. - Nhận biết và phân tích được vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn bản văn học.	
	132-133	Viết: Thách thức thứ hai	2	- Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả trong văn bản văn học. - Viết được văn bản thuyết minh giới thiệu một cuốn sách; nêu được những thông tin quan trọng, trình bày mạch lạc, thuyết phục.	
	134-135	Nói và nghe: Về đích: Ngày hội với sách	2	- Biết trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách: cung cấp cho người đọc những thông tin quan trọng nhất; nêu được đề tài hay chủ đề của cuốn sách và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật. - Yêu thích và chủ động chia sẻ những tác dụng tích cực của việc đọc sách tới cộng đồng. * Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết và phân tích được văn bản giới thiệu một cuốn sách. - Nhận biết được nội dung phản ánh của tác giả trong văn bản văn học. - Yêu thích đọc sách.	*Tích hợp giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI): 8.D2.MR2. Lập kế hoạch và triển khai được hoạt động làm việc nhóm để phát triển một sản phẩm AI đơn giản (ví dụ: chatbot, mô hình nhận dạng) bằng các công cụ có sẵn.
	136-137	Ôn tập KTCKII	2		
35	138-139	Kiểm tra học kì II	2		
	140	Trả bài kiểm tra kì II	1		

III. Kiểm tra, đánh giá định kì:

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa kì I	2 tiết (90 phút)	Tuần 9	Thực hiện theo yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018 1. Phần Đọc - Truyện lịch sử - Thơ Đường luật 2. Phần Viết: - Viết bài văn kể lại một chuyến đi (tham quan một di tích lịch sử, văn hoá) - Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học. * Dành cho học sinh khuyết tật: Thực hiện theo yêu cầu cần đạt dành cho học sinh khuyết tật của các bài đã học ở tuần 1 đến tuần 8.	Viết trên giấy
Cuối kì I	2 tiết (90 phút)	Tuần 18	Thực hiện theo yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018 1. Phần Đọc - Truyện lịch sử - Thơ Đường luật - Văn bản nghị luận - Thơ trào phúng 2. Phần Viết: - Viết bài văn kể lại một chuyến đi (tham quan một di tích lịch sử, văn hoá) - Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (bài thơ thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt Đường luật) - Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ cộng đồng, đất nước) - Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng) - Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại) * Dành cho học sinh khuyết tật:	Viết trên giấy

			Thực hiện theo yêu cầu cần đạt dành cho học sinh khuyết tật của các bài đã học ở học kỳ I.	
Giữa kì II	2 tiết (90 phút)	Tuần 27	Thực hiện theo yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018 1. Phần Đọc - Truyện ngắn - Thơ tự do 2. Phần Viết: - Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện); - Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do (sáu, bảy chữ) * Dành cho học sinh khuyết tật: Thực hiện theo yêu cầu cần đạt dành cho học sinh khuyết tật của các bài đã học ở tuần 19 đến tuần 26.	Viết trên giấy
Cuối kì II	2 tiết (90 phút)	Tuần 35	Thực hiện theo yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018 1. Phần Đọc - Truyện ngắn - Thơ tự do - Văn bản nghị luận văn học - Văn bản thông tin 2. Phần Viết: - Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện) - Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do (sáu, bảy chữ) - Viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên. * Dành cho học sinh khuyết tật: Thực hiện theo yêu cầu cần đạt dành cho học sinh khuyết tật của các bài đã học ở học kỳ II.	Viết trên giấy

IV. Các nội dung khác:

1. Sinh hoạt chuyên môn

a./ Sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn theo định kì:

- Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, thảo luận các nội dung có liên quan đến chuyên môn, các bài học trong sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn học, thống nhất những nội dung cần điều chỉnh, cập nhật tài liệu học tập.
- Bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm về một số năng lực cốt lõi như năng lực số - trí tuệ nhân tạo, dạy học tích hợp, lồng ghép; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ...
- Báo cáo chuyên đề, thảo luận đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh...
- Thảo luận, thống nhất ma trận đề, bản đặc tả, đề kiểm tra giữa học kì, cuối học kì.
- Triển khai các công văn hướng dẫn chuyên môn và các công văn hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp trong năm học.

b. Sinh hoạt chuyên môn cụm trường: Theo kế hoạch của Sở GDĐT.

2. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh: Theo kế hoạch chung của nhà trường.

3. Công tác bồi dưỡng thường xuyên

- GVBM trong Tổ luôn nêu cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng và tham gia đầy đủ, có hiệu quả các lớp bồi dưỡng của các cấp.
- Đặc biệt tham gia các khoá học chuyển đổi số, AI do cấp trên tổ chức; tự học nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ,...

4. Tham gia các hội thi:

- Hội thi của giáo viên: Thi giáo viên dạy giỏi năm học 2026-2027. (Tháng 03. 2027)
- Phối hợp hướng dẫn HS tham gia một số hội thi của ngành.

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
MÔN HỌC: NGŨ VĂN 8

Năm học 2026 - 2027

(Theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Trang viết đầu tay	- Nhận biết được đặc trưng của một số thể loại văn học. - Bước đầu sáng tác được một số tác phẩm văn học theo thể loại như thơ tám chữ; viết được đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ; truyện sáng tạo; viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết; - Rèn luyện kĩ năng trình bày trước tập thể; biết cảm nhận được các sáng tác đầu tay của bạn. - Tạo không khí thi đua sôi nổi trong học tập. - Bồi đắp niềm hứng thú học tập đối với môn Ngữ văn.	2	Tháng 11/2026	Hội trường	Nhóm Văn	Tổng phụ trách, thiết bị, GVCN các lớp.	Âm thanh, ti vi, máy tính,...
2	Đại sứ văn hoá đọc	- Có hiểu biết và tình yêu đối với sách: Học sinh chủ động đọc sách, biết lựa chọn sách phù hợp với lứa tuổi, sở thích và mục tiêu học tập; hình thành thói quen đọc thường xuyên.	3	Tháng 4/2027	Hội Trường	Nhóm Văn	Tổng phụ trách, thiết bị, GVCN các lớp.	Âm thanh, ti vi, máy tính,...

	- Có khả năng giới thiệu và lan tỏa văn hóa đọc: Biết giới thiệu sách hay, chia sẻ cảm nhận, thông điệp và giá trị của sách, khuyến khích bạn bè cùng tham gia đọc sách. - Có ý thức xây dựng môi trường đọc trong nhà trường: Góp phần phát triển thư viện, tủ sách lớp học, không gian đọc; chia sẻ sách và hình thành cộng đồng đọc tích cực. - Thể hiện phẩm chất, kỹ năng phù hợp: Tự tin, sáng tạo, giao tiếp tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết tôn trọng bản quyền và ứng xử văn minh khi chia sẻ nội dung trên môi trường số.						
--	---	--	--	--	--	--	--

Thăng Điện, ngày 05 tháng 9 năm 2026

TỔ TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG



Đoàn Ngọc Lê